

Chuyên đề 5

KỸ NĂNG XỬ LÝ TÌNH HUỐNG KHẨN CẤP CỦA LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ CẤP HUYỆN

I. TỔNG QUAN VỀ TÌNH HUỐNG KHẨN CẤP

1. Khái niệm về tình huống khẩn cấp

a) Tình huống

Theo Từ điển tâm lý học, tình huống là “hệ thống các sự kiện bên ngoài chủ thể, có tác dụng thúc đẩy tính tích cực của người đó. Bên ngoài chủ thể được hiểu theo ba góc độ: về mặt không gian (tình huống nằm ngoài chủ thể); về mặt thời gian (tình huống xảy ra trước so với hành động của chủ thể) và về mặt chức năng (tình huống độc lập với các điều kiện tương ứng ở thời điểm chủ thể hành động)”³⁵. Như vậy, tình huống mang tính khách quan, là những sự việc nảy sinh ngoài ý muốn con người, đòi hỏi con người phải đối phó.

Tình huống phát sinh tính có vấn đề khi nó chứa đựng mâu thuẫn giữa cái đã biết và cái chưa biết (có thể có nhiều phương hướng tìm lời giải và có khi có nhiều lời giải), mâu thuẫn được chủ thể nhận thức, từ đó nảy sinh nhu cầu giải quyết và có khả năng giải quyết mâu thuẫn dựa trên vốn tri thức, kinh nghiệm của mình. Như vậy, tình huống vừa chứa đựng yếu tố khách quan (sự việc, hoàn cảnh chứa mâu thuẫn nảy sinh ngoài ý muốn của chủ thể) vừa chứa đựng yếu tố chủ quan thuộc về chủ thể. Khi nói về tình huống là nói tới một sự kiện thực tế khách quan nào đó xuất hiện, đặt ra yêu cầu phải xử lý, giải quyết một cách cụ thể. Trong cuộc sống, con người thường đặt vấn đề: có tình huống, đã xuất hiện tình huống; hoặc: khi có tình huống, nếu có tình huống; để thể hiện một sự kiện đột biến trong quá trình vận động, phát triển hoặc để thể hiện ý chí phải giải quyết một vấn đề nào đó không bình thường, xảy ra trong quá trình vận động, phát triển của thực tiễn.

³⁵ Vũ Dũng (Chủ biên), 2008, tr.876.

Quản lý là hoạt động mang tính chủ động, sáng tạo. Chủ thể quản lý phải luôn luôn dự tính những công việc của tương lai phù hợp với sự vận động, phát triển của thực tế khách quan, nhưng trên thực tế người quản lý chỉ dự tính được những đường hướng cơ bản, những vấn đề có tính tất yếu, tính quy luật, không thể dự tính hết được những sự kiện không bình thường, những “cái ngẫu nhiên” trong quá trình phát triển - những sự kiện không bình thường đó là tình huống.

Tình huống trong quản lý nhà nước là những sự kiện thực tế khách quan có tính chất bất thường và có tác động chủ yếu là cản trở sự vận động, phát triển bình thường của xã hội, gây khó khăn cho hoạt động quản lý.

Từ khái niệm tình huống trong Từ điển Tiếng Việt, từ đặc điểm của hoạt động quản lý, có thể thống nhất quan niệm về tình huống như sau: Tình huống trong quản lý nhà nước là những sự kiện thực tế khách quan diễn ra có tính chất bất thường liên quan đến trách nhiệm quản lý của cơ quan hành chính nhà nước, buộc cơ quan hành chính nhà nước phải có biện pháp giải quyết thích hợp.

b) Khẩn cấp

"Khẩn cấp" có hai nghĩa: (1) cần được tiến hành, được giải quyết ngay, không chậm trễ và (2) có tính chất nghiêm trọng, đòi hỏi phải có ngay những biện pháp tích cực để đối phó, không cho phép chậm trễ³⁶.

Trên thực tế, nhiều trường hợp xuất hiện tình huống chính trị gắn với sự khủng hoảng chính trị. Đây cũng là thời điểm, hoàn cảnh dễ nảy sinh xung đột, rối loạn xã hội, có nguy cơ đe dọa đến sự ổn định bền vững của chế độ. Tình huống chính trị còn là những bùng phát gây bất lợi về chính trị trong một phạm vi nhất định. Tình huống chính trị có thể trực tiếp nảy sinh trong lĩnh vực chính trị như những mâu thuẫn giữa các lực lượng ngay trong bộ máy cầm quyền, sự chống đối của các thế lực trong và ngoài nước; sự chống đối của nhân dân với những người nắm giữ quyền lực, các cơ quan quyền lực và thể chế chính sách của nhà nước. Chẳng hạn, khi kinh tế khủng hoảng, trì trệ có thể dẫn đến sự bất

³⁶Viện Ngôn ngữ học. Từ điển tiếng Việt, 1997.

ổn về mặt chính trị. Những vấn đề dân tộc, tôn giáo nếu không có giải pháp đúng cũng có thể dẫn đến những xung đột về chính trị.

c) Tình huống khẩn cấp

Tình huống khẩn cấp gắn với một sự kiện bất ngờ có khả năng và nguy cơ đe dọa nghiêm trọng đến sức khỏe, tính mạng, bất ổn về kinh tế, chính trị, môi trường cho cộng đồng xã hội và có khả năng gây ra những thiệt hại to lớn cho nhà nước và xã hội hoặc địa bàn lãnh thổ. Trường hợp thiệt hại lớn còn gọi là các thảm họa (thiên tai, hỏa hoạn, bão lụt, sóng thần, dịch bệnh...) khi nó vượt quá khả năng đối phó và khắc phục với các nguồn lực hiện có.

Như vậy, có thể hiểu: tình huống khẩn cấp là những sự kiện, biến cố diễn ra trong đời sống chính trị - xã hội, gây nên sự bất ổn định hoặc có khả năng trực tiếp gây nên sự bất ổn định chính trị - xã hội, đòi hỏi phải áp dụng những giải pháp cấp thiết để giải quyết.

Xử lý tình huống khẩn cấp là quá trình lên kế hoạch, tổ chức, quản lý các nguồn lực và xác định trách nhiệm của các chủ thể (Chính phủ, chính quyền, tổ chức tình nguyện, cá nhân, cộng đồng) để đối phó với các khía cạnh của tình huống khẩn cấp nhằm ứng phó, phục hồi các hậu quả có thể xảy ra.

Tình huống khẩn cấp có những dấu hiệu sau đây:

- Những hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến trách nhiệm quản lý của cơ quan hành chính nhà nước. Từ đó tạo ra sự phản ứng, xung đột của đám đông, của các lực lượng không còn tự kiểm chế được trở thành sức mạnh, áp lực chống đối lẫn nhau. Hành vi của đám đông quần chúng đã vượt qua ngoài khuôn khổ của pháp luật và chuẩn mực văn hóa đạo đức.

- Những sự biến đổi không bình thường của tự nhiên như bão lụt, hạn hán, dịch bệnh.

- Những sự biến đổi không bình thường của xã hội như khủng hoảng kinh tế, phá sản doanh nghiệp, tệ nạn xã hội.

- Sự xuất hiện điểm nóng xã hội: khi đời sống xã hội trong trạng thái không bình thường, bất ổn định, rối loạn, diễn ra sự xung đột, chống đối giữa

các lực lượng với những hành vi không còn tự kiểm chế được, đã vượt ra ngoài khuôn khổ của pháp luật và chuẩn mực văn hóa đạo đức, diễn ra tại một địa điểm, trong một thời gian nhất định và có khả năng lan tỏa sang nơi khác. Những hành vi bất hợp tác của đối tượng quản lý như hành vi chống đối, không thực hiện một chủ trương, một quyết định quản lý nào đó của chủ thể quản lý; hành vi cố tình làm trái để cản trở quá trình thực hiện những công việc đã được xác định... Điểm nóng xã hội có thể có nguồn gốc từ những tranh chấp dân sự, từ sự khiếu kiện của nhân dân không được giải quyết kịp thời, để dây dưa, kéo dài, gây tích đọng mâu thuẫn và bùng phát thành điểm nóng chính trị - xã hội. Do đó, để điểm nóng xã hội và điểm nóng chính trị - xã hội không nổ ra cần giải quyết tốt những tranh chấp về mặt dân sự, giải quyết kịp thời những khiếu kiện của nhân dân; ngăn ngừa sự chống đối của các lực lượng phản động.

Thông qua cách thức xử lý tình huống khẩn cấp của chủ thể quản lý có thể đánh giá tầm nhìn và năng lực của nhà lãnh đạo trong xử lý tình huống; đánh giá mức độ ổn định về chính trị - xã hội tại địa bàn quản lý; đánh giá mối quan hệ và uy tín giữa chính quyền với nhân dân địa phương; đánh giá những điểm mạnh, điểm yếu, nguy cơ, thách thức về qui định pháp luật và cơ chế chính sách của nhà nước trong quá trình triển khai thực hiện.

2. Các loại tình huống khẩn cấp

- Các tình huống thuộc về tự nhiên
 - + Khí tượng thủy văn: lũ lụt, bão, hạn hán;
 - + Địa chất: động đất, sạt lở đất, núi lửa;
 - + Một số tình huống khác: cháy rừng...
- Các tình huống thuộc về kỹ thuật
 - + Các tai nạn: tai nạn công nghiệp, tai nạn giao thông, tai nạn xây dựng, hỏa hoạn;
 - + Ô nhiễm môi trường.
- Các tình huống thuộc về xã hội

- + Xung đột: tôn giáo, sắc tộc, dân sự, chính trị;
- + Chiến tranh;
- + Khủng bố.
- Các tình huống thuộc về sinh học
- + Dịch bệnh;
- + Ngộ động thực phẩm;
- + Vũ khí sinh học.

II. XỬ LÝ TÌNH HUỐNG KHẨN CẤP

1. Môi quan hệ giữa các cấp quản lý trong xử lý tình huống khẩn cấp

Xử lý tình huống khẩn cấp cần có sự chỉ đạo thống nhất của các cấp, các ngành từ Trung ương đến cơ sở bởi đây là những vấn đề nhạy cảm, phạm vi tác động không chỉ ở nơi xảy ra tình huống mà còn ảnh hưởng đến các nơi khác trong phạm vi cả nước, thậm chí nó có thể ảnh hưởng đến an ninh khu vực và quốc tế. Kế hoạch ứng phó sự cố từ tình huống phải bảo đảm việc ứng phó được tiến hành kịp thời, được quản lý, kiểm soát, phối hợp đồng bộ và hiệu quả từ cấp cơ sở, cấp tỉnh, quốc gia. Do vậy, cần phải có sự thống nhất, phối hợp của cả hệ thống chính trị mới có thể tìm ra cách giải quyết đúng đắn. Chủ thể quản lý phải có sự nhìn nhận toàn diện về sự vận động, phát triển của hiện thực khách quan trong môi liên hệ tổng hoà của các mặt đối lập đó để đánh giá đúng mặt tiêu cực, mặt khó khăn của thực tiễn. Phải đánh giá đúng sự vận động, phát triển tất yếu hợp qui luật của thực tế khách quan. Phải có nhận định về mặt trái, mặt tiêu cực, mặt khó khăn của sự phát triển từ đó dự báo đúng những tình huống có thể xảy ra. Trước hết cần xác định rõ phương thức giải quyết, đó là tuyên truyền, thuyết phục hay trấn áp, hoặc kết hợp cả hai phương thức trên. Nếu như xác định dùng biện pháp tuyên truyền thuyết phục là chính thì lực lượng tham gia giải quyết cơ bản là Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng. Không nhất thiết phải huy động lực lượng công an và quân đội, hoặc chỉ sử dụng một bộ phận nhỏ để hỗ trợ cùng các lực lượng khác, để làm công tác

bảo vệ. Nếu như xác định dùng biện pháp trấn áp là chính thì công an, quân đội là lực lượng chủ công. Nếu kết hợp cả hai phương pháp trên thì tùy theo điều kiện cụ thể mà tổ chức phối hợp các lực lượng. Điều quan trọng là phải có sự phân công và phối hợp giữa các lực lượng sao cho phát huy mọi thế mạnh của từng lực lượng để tạo nên sức mạnh tổng hợp.

Ứng phó với sự kiện đột phát không chỉ là trách nhiệm và nghĩa vụ của Chính phủ, mà còn là hành động chung của mọi thành viên trong xã hội. Nếu quần chúng không tự giác tham gia và tích cực phối hợp thì mọi nỗ lực của Chính phủ sẽ rất khó đạt được kết quả khi xử lý, ứng phó với sự kiện đột phát. Vì vậy, cần giáo dục, hướng dẫn và giúp đỡ nhân dân tích cực tham gia vào công tác dự phòng trước những nguy hại mà các sự kiện đột phát có thể đem lại, tích cực hỗ trợ các bộ, ngành, cơ quan hữu quan xử lý tốt các sự kiện đột phát. Đây cũng là trách nhiệm, nghĩa vụ trong quản lý ứng phó khẩn cấp của chính quyền các cấp. Từ đó phân cấp quản lý, quy định trách nhiệm rõ ràng và phân công hợp tác.

- Cấp trung ương: chịu trách nhiệm quản lý điều phối mọi sự việc khẩn cấp, đưa ra quy hoạch chính sách xử lý, xây dựng chế độ dự báo, cảnh báo và báo cáo thông tin và phân bổ nguồn lực...

- Cấp tỉnh: trách nhiệm chủ yếu của cấp tỉnh và các cơ quan hữu quan là đưa ra sự chỉ đạo và giúp đỡ về mặt quản lý, ứng phó khẩn cấp cho chính quyền địa phương, thiết lập cơ quan điều phối ứng phó khẩn cấp mang tính tổng hợp, xử lý trực tiếp các sự kiện đột phát lớn xảy ra trong phạm vi toàn tỉnh.

- Cấp huyện: chính quyền cấp huyện chịu trách nhiệm xử lý trực tiếp các sự kiện đột phát xảy ra tại địa phương, theo đó cần quy định rõ quyền hạn để nghiêm túc thực hiện xử lý ứng phó khẩn cấp.

- Cấp xã: chính quyền cấp xã chịu trách nhiệm xử lý trực tiếp các tình huống khẩn cấp xảy ra trên địa bàn mình theo sự phân cấp của các cơ quan quản lý cấp trên và phối hợp với các bộ phận liên quan để giải quyết tình huống.

Như vậy, chính quyền các cấp, các bộ, ngành chức năng đều có trách nhiệm ứng phó với các sự kiện đột phát trong phạm vi công việc và chức năng của mình, ý thức lo lắng trước hiểm họa, tăng cường công tác đánh giá rủi ro; giảm thiểu tần suất xảy ra các sự kiện đột phát và giảm thiệt hại do sự kiện đột phát gây ra. Chính phủ, địa phương và các bộ, ngành nghiên cứu kỹ tình hình, đưa ra mọi tình huống ngoài ý muốn có thể xảy ra, thu thập thông tin và đưa ra tình huống ứng phó khẩn cấp; căn cứ vào sự thay đổi của tình hình không ngừng hoàn thiện, thiết lập nhiều hình thức, cấp độ và nhiều kênh công bố cảnh báo rủi ro; giáo dục, tuyên truyền giúp người dân hiểu đầy đủ nguy cơ rủi ro đang tiềm ẩn.

Ví dụ: Đối với tình huống phòng chống lụt bão, trách nhiệm của chính quyền và Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn các cấp cần chỉ đạo triển khai trực ban theo đúng quy chế hiện hành; theo dõi sát diễn biến của bão. Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn tỉnh tiếp nhận công điện của Ban Chỉ đạo phòng, chống lụt, bão Trung ương; ban hành công điện cảnh báo bão phù hợp với tình hình địa phương, chỉ đạo và hướng dẫn các tàu đánh bắt xa bờ đang hoạt động trên biển thoát ra khỏi vùng nguy hiểm của bão. Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn cấp xã phối hợp với Đoàn biên phòng, Chi cục Khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản và chủ tàu thuyền thực hiện kiểm đếm tàu, thuyền đang hoạt động trên biển, đặc biệt là các tàu đánh bắt xa bờ, báo cáo kịp thời Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn huyện; giữ liên lạc với thuyền trưởng các tàu thuyền của địa phương để thông tin kịp thời về diễn biến của bão.

Trong mọi tình huống khẩn cấp, đặc biệt là tình huống chính trị cần phải kết hợp sự kiên định về nguyên tắc với sự mềm dẻo, linh hoạt về biện pháp. Về nguyên tắc chỉ đạo, có những nguyên tắc chung về quan điểm, đường lối, có những nguyên tắc chỉ đạo cụ thể cho từng điểm. Cần phải có sự vận dụng mềm dẻo, linh hoạt theo phương châm “dĩ bất biến, ứng vạn biến”. Đặc biệt là không được mất phương hướng chính trị, nản chí đấu tranh khi gặp những tình huống

phức tạp. Cần kiên định lập trường kiên quyết giữ vững quyền lực chính trị. Nhưng những giải pháp cụ thể để giải quyết vấn đề lại phải dựa trên nguyên tắc “tùy cơ ứng biến”, không được cứng nhắc, máy móc. Trong bất kỳ tình huống nào cũng phải dựa vào dân. Khi giải quyết điểm nóng, việc phân hóa quần chúng, lôi cuốn được quần chúng về phía mình là một điều có ý nghĩa hết sức quan trọng. Bởi vì chỉ khi tranh thủ được sự đồng tình ủng hộ của đa số quần chúng thì chúng ta mới có thể giải quyết được điểm nóng. Do vậy, cần phải kiên nhẫn, biết tin vào dân ngay cả khi họ ở trong trạng thái giận dữ, có những hành vi bất nhã. Cần phải tuyên truyền, thuyết phục họ, kiềm chế bản thân.

2. Những nguyên tắc trong xử lý tình huống khẩn cấp

a) Hành động khẩn trương

Cần ngăn ngừa và giảm nhẹ hiểm họa, hành động khẩn trương nhằm tăng khả năng ứng phó và phục hồi. Ví dụ: Khi có tin cảnh báo bão sẽ đổ bộ trực tiếp vào địa phương, Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn tỉnh, huyện cử các đoàn công tác xuống địa bàn trọng điểm kiểm tra, đôn đốc triển khai các phương án đối phó với bão, đặc biệt là phương án bảo vệ các trọng điểm xung yếu. Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn huyện, xã phối hợp với các ban, ngành liên quan tập trung đôn đốc việc chặt tỉa cành cây, chằng chống, bảo vệ nhà cửa, trường học, trạm xá, cột điện, cột thông tin để bị đổ gãy gây nguy hiểm cho công trình lân cận hoặc gây ách tắc giao thông. Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn tỉnh và ngành Giáo dục tùy tình hình thực tế mà yêu cầu cho học sinh, sinh viên nghỉ học. Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn tỉnh, huyện, xã tiếp tục chỉ đạo đài phát thanh và truyền hình, các phương tiện thông tin đại chúng khác của địa phương đưa tin kịp thời về bão và công tác chỉ đạo đối phó. Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão và Tìm kiếm cứu nạn các cấp tổng hợp, báo cáo nhanh lên cấp trên trực tiếp về kết quả triển khai các hoạt động ứng phó với bão của địa phương.

b) Bình tĩnh, không nôn nóng

Sự kiện đột phát cho dù là sự kiện xã hội hay là sự kiện tự nhiên đều gây hại cho con người và xã hội, không chỉ đe dọa đến sức khỏe, tính mạng và tài sản của người dân, mà còn ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống của nhân dân và quá trình sản xuất, phát triển kinh tế xã hội của đất nước. Trách nhiệm của Chính phủ không những phải nhanh chóng loại bỏ những mối nguy hại mà còn kịp thời có các biện pháp hành chính tích cực, hiệu quả để ứng phó. Do đó, cần tiếp cận tổng quát tất cả các mối nguy hiểm có thể có một cách bình tĩnh, không được nôn nóng. Phối hợp chặt chẽ trong thiết kế, lập kế hoạch và đánh giá các hoạt động, nhạy bén trong xử lý tình huống. Tuy nhiên, khi áp dụng các biện pháp hành chính nhằm ứng phó với các sự kiện đột phát cần thận trọng, có tính toán đến những ảnh hưởng xấu đến tâm lý và cuộc sống an bình của người dân.

c) Phân công công việc cụ thể

Để thực hiện nguyên tắc này cần xác định ranh giới trách nhiệm, thẩm quyền. Ví dụ: Khi có dự báo bão gần bờ cần theo dõi sát diễn biến của bão; tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai các biện pháp đối phó với bão đến cấp trên trực tiếp. Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão và Tìm kiếm cứu nạn tỉnh ban hành công điện chỉ đạo, hướng dẫn tàu thuyền thoát ra khỏi vùng nguy hiểm của bão; cấm tàu thuyền ra khơi và tiếp tục thông báo cho tàu thuyền đang hoạt động trên biển tìm nơi trú tránh; Ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn tỉnh, huyện, xã nắm chắc số lượng tàu thuyền đã di chuyển vào bờ và số còn đang hoạt động trên biển; cử cán bộ xuống hiện trường kiểm tra và hướng dẫn việc neo đậu tàu thuyền tại các khu vực tránh trú bão.

d) Thống nhất chỉ huy

Cần đảm bảo thống nhất quan điểm chỉ đạo và cơ chế phối hợp của các cơ quan tham gia. Tổ chức xử lý theo nhóm công việc và theo địa phương. Cung cấp năng lực để quản lý tốt công tác truyền thông, thiết lập một cơ chế ứng phó khẩn cấp phải có với sự lãnh đạo thống nhất, phản ứng linh hoạt và hiệu quả; phối kết hợp giữa chính quyền các cấp và các bộ, ngành liên quan.

đ) Bón tại chỗ

Nguyên tắc này đặc biệt có hiệu quả trong phòng, chống, giảm nhẹ thiệt hại đối với các loại hình thiên tai thường xuyên xảy ra tại nước ta. Thực hiện nguyên tắc “bốn tại chỗ” tức là:

- Chỉ huy tại chỗ: những người lãnh đạo chính quyền địa phương cần ngay lập tức thể hiện vai trò chỉ huy để ứng phó với những tình huống khẩn cấp xảy ra tại địa phương mình.

- Lực lượng tại chỗ: lực lượng này chính là những người dân địa phương, đặc biệt là sử dụng những người có sức khỏe, có kinh nghiệm sống và hiểu biết xã hội để ứng phó với những tình huống khẩn cấp xảy ra.

- Vật tư và phương tiện tại chỗ: là sự chuẩn bị các phương tiện phục vụ cho việc tự cứu hộ và di dời khỏi nơi nguy hiểm để đảm bảo an toàn cho tính mạng của người dân.

- Hậu cần tại chỗ: là sự chuẩn bị các nhu yếu phẩm thiết yếu như lương thực, thực phẩm, nước uống, thuốc men, chất đốt,... đủ dùng cho người dân bị ảnh hưởng bởi những tình huống khẩn cấp trong một khoảng thời gian nhất định.

e) Huy động sự tham gia của các tổ chức và công dân

Trong xã hội hiện nay, quản lý ứng phó khẩn cấp cũng như quản lý hành chính đều cần sự vào cuộc hành động của cả Chính phủ và toàn xã hội, trong đó cần thiết phải phát huy đầy đủ vai trò của các tổ chức, doanh nghiệp, hiệp hội ngành nghề, đoàn thể xã hội và tổ chức trung gian. Dưới góc độ quản lý ứng phó khẩn cấp các sự kiện đột phát, việc thiết lập cơ chế hợp tác giữa Chính phủ, các bộ, ngành với tổ chức xã hội càng có ý nghĩa đặc biệt quan trọng. Trong giai đoạn dự phòng, các tổ chức xã hội có thể cung cấp nguồn thông tin, những dự đoán, cảnh báo và phòng bị công việc; trong giai đoạn xử lý, các tổ chức xã hội có thể trở thành đội quân chủ lực và là đội cứu trợ “thiện chiến”; trong giai đoạn sau xử lý, các tổ chức xã hội có thể trở thành “vũ khí” hỗ trợ và điều tiết khi ứng phó với các sự kiện đột phát. Điều này có thể được thể hiện trong các quyết định quản lý. Xác định các thủ tục gia tăng mức báo động và thẩm quyền huy động nguồn lực để đối phó với tình huống khẩn cấp.

3. Quy trình chung trong phòng ngừa và xử lý các tình huống khẩn cấp ở cấp huyện

a) Phòng ngừa

Xây dựng kế hoạch giải quyết từng vấn đề và phương án dự phòng. Chuẩn bị phương án xử lý tình huống xấu nhất có thể xảy ra, ngăn ngừa nguy cơ lan tỏa sang nơi khác bằng tất cả các biện pháp có thể; trong đó, biện pháp chính trị tư tưởng, tâm lý để ngăn ngừa việc chưa xảy ra vẫn là quan trọng nhất. Nếu kịp thời phát hiện tình huống sẽ giúp cho chủ thể quản lý chủ động xử lý, giải quyết tình huống kịp thời ngăn chặn những tác động xấu đến quá trình vận động, phát triển bình thường của xã hội, bảo đảm trật tự pháp luật, bảo vệ lợi ích của nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức và cá nhân công dân.

b) Giảm nhẹ

Cần phải áp dụng các giải pháp làm cho điểm nóng nguội dần và hạn chế sự lan tỏa sang nơi khác. Biện pháp này còn được gọi là hạ nhiệt độ “rút ngòi nổ”, ví như phải dập tắt một đám cháy sao cho nó không bùng phát lớn hơn, không lan tỏa sang nơi khác mà nguội dần đi. Các giải pháp hành động trong trường hợp này phải mau lẹ, chính xác; phải hạn chế một cách tối đa những thiệt hại có thể xảy ra.

Giai đoạn này bao gồm việc chủ thể phát hiện và nhận dạng vấn đề và xác định được mục tiêu cần đạt khi giải quyết vấn đề. Bao gồm:

- Vấn đề thuộc thẩm quyền và trách nhiệm giải quyết của ai?
- Vấn đề có đáng giải quyết không?
- Nếu không giải quyết, chuyện gì sẽ xảy ra?
- Vấn đề thuộc chức năng quản lý nào?
- Vấn đề thuộc nội dung quản lý nào?
- Các đối tượng tạo ra tình huống là ai?
- Thời gian cần giải quyết tình huống?

Trên cơ sở những thông tin thu nhận được, chủ thể tiến hành phân tích những mâu thuẫn chứa đựng trong tình huống, xác định tất cả các yếu tố, các sự kiện, các hiện tượng liên quan đến tình huống và mối quan hệ nhân quả giữa chúng, tìm ra tất cả các nguyên nhân. Có thể có những nguyên nhân sau:

- Nguyên nhân khách quan có thể do điều kiện kinh tế, xã hội gặp khó khăn, do dân trí thấp lại bị kẻ xấu, phản động lôi cuốn, kích động...

- Nguyên nhân chủ quan thuộc về những khiếm khuyết, sai lầm của chính sách, thể chế của các cơ quan quyền lực và những người nắm giữ quyền lực.

- Nguyên nhân bên trong thường được xem xét từ những mâu thuẫn nảy sinh trong phạm vi cơ sở, địa phương hoặc trong phạm vi toàn quốc. Đó có thể là những mâu thuẫn về sắc tộc tôn giáo; sự bất công giữa các tầng lớp dân cư, giữa lao động và giới chủ, giữa quần chúng nhân dân và cán bộ nắm giữ quyền lực.

- Nguyên nhân bên ngoài có thể là do sự biến động lớn về kinh tế, chính trị, xã hội có tính khu vực và toàn cầu tác động đến từng quốc gia; do sự tác động của các lực lượng thù địch quốc tế.

- Nguyên nhân sâu xa của một điểm nóng chính trị - xã hội có thể là do sự hận thù giai cấp trong những năm chiến tranh cách mạng, lực lượng phản động còn lưu vong ở nước ngoài móc nối, tác động vào trong nước.

- Nguyên nhân sâu xa cũng có thể do những thể chế hiện hành (theo nghĩa hẹp) đã lạc hậu, không kịp thay đổi, phát sinh những tiêu cực, ách tắc trong sản xuất đời sống.

Sự phân định các nguyên nhân trên cũng có ý nghĩa tương đối vì giữa chúng có quan hệ và chuyển hóa lẫn nhau. Sau khi phân tích nguyên nhân cần xác định những mâu thuẫn xem điểm nóng đó chứa đựng mâu thuẫn đối kháng hay không đối kháng, mâu thuẫn giữa nội bộ nhân dân hay mâu thuẫn giữa ta và địch, mức độ của các mâu thuẫn và sự đan xen của các mâu thuẫn ấy. Trên cơ sở nhận dạng, xác định đúng mâu thuẫn mới có căn cứ để định ra quan điểm, nguyên tắc, phương châm chỉ đạo, phương thức giải quyết và tổ chức lực lượng

thực hiện. Nếu như xác định sai mâu thuẫn thì toàn bộ nhận thức và hành động sẽ sai lầm, hậu quả sẽ không nhỏ, điểm nóng sẽ không được giải quyết mà còn bùng phát lớn hơn.

c) Chuẩn bị

Các nội dung chuẩn bị bao gồm: chính sách, quy chế, hướng dẫn, kế hoạch, nguồn lực, thẩm quyền, kiến thức, kỹ năng, nhận thức về các vấn đề xã hội và điểm nóng chính trị tại địa phương.

d) Phản ứng

Cần đánh giá đúng bản chất của tình huống và phạm vi ảnh hưởng của tình huống. Trên cơ sở đánh giá đúng tình huống đang ở giai đoạn nào để dự báo sự phát triển của tình huống ở các giai đoạn tiếp theo một cách cụ thể. Phải dự báo về sự phản ứng thuận lợi hoặc bất lợi từ phía đối tượng quản lý sau khi có tác động giải quyết tình huống. Dự báo về kết quả của việc giải quyết tình huống. Từ đó, lập các phương án giải quyết tình huống là đưa ra được tất cả các phương án giải quyết tình huống có tính khả thi để làm cơ sở cho việc chọn đúng phương án giải quyết tình huống tối ưu nhất.

đ) Khắc phục hậu quả

Các yêu cầu cơ bản của việc khắc phục hậu quả của tình huống khẩn cấp là:

- Xác định rõ tình huống thuộc phạm vi điều chỉnh của văn bản pháp luật nào để sử dụng văn bản pháp luật đó làm căn cứ khắc phục hậu quả tình huống..

- Xem xét thấu đáo chức năng, thẩm quyền của cơ quan, của cán bộ, công chức lãnh đạo cơ quan để thực hiện đúng phạm vi thẩm quyền khắc phục hậu quả của tình huống.

- Phải lập được đầy đủ các phương án khả thi để làm cơ sở cho việc chọn đúng phương án khắc phục hậu quả tình huống. Khi lựa chọn phương án giải quyết và khắc phục hậu quả tình huống khẩn cấp cần lựa chọn phương án giải quyết được triệt để nguyên nhân phát sinh vấn đề, có tác động mạnh và nhận

được sự đồng tình của dư luận xã hội, giải quyết vấn đề mà không tạo ra một loạt vấn đề mới, các nguồn lực cần sử dụng cho phương án đảm bảo tiết kiệm nhất có thể, phương án có khả năng thực hiện được dễ dàng nhất, phù hợp với các điều kiện hiện có của cơ quan/địa phương về mặt thời gian, nhân lực, vật lực, luật pháp, đạo đức, sự ủng hộ của người dân hoặc đối tượng bị quản lý.

III. MỘT SỐ YÊU CẦU ĐỂ PHÒNG NGỪA VÀ XỬ LÝ CÁC TÌNH HUỐNG KHẨN CẤP Ở CẤP HUYỆN CÓ HIỆU QUẢ

1. Các cơ quan chuyên môn cấp huyện lập kế hoạch ứng phó với các tình huống khẩn cấp

Các cơ quan chuyên môn cấp huyện cần chú trọng lập kế hoạch ứng phó với tình huống khẩn cấp. Yêu cầu cơ bản của bước này là phải kế hoạch hóa việc giải quyết tình huống, bảo đảm tổ chức chỉ đạo chặt chẽ quá trình giải quyết tình huống, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, các biện pháp cụ thể để giải quyết tình huống theo đúng kế hoạch.

Để kịp thời phát hiện tình huống, trước hết người quản lý phải dự báo tình huống. Người quản lý nào cũng đều mong muốn và cố gắng để có thể dự báo được nhiều tình huống có thể xảy ra để chủ động phương án xử lý, giải quyết thích hợp. Tuy nhiên, dự báo chỉ mới là cơ sở nhận thức, là điều kiện để chủ động đối phó với tình huống.

Cùng với việc dự báo, người quản lý phải kiểm soát được tình hình thực tế khách quan trong phạm vi quản lý để khi tình huống xảy ra có thể phát hiện kịp thời. Đối với những tình huống không dự báo trước được thì phải trên cơ sở kiểm soát chặt chẽ tình hình thực tế khách quan để có thể kịp thời phát hiện và xử lý tình huống. Thói quen dự báo phải bắt đầu từ thói quen tư duy về sự vận động, phát triển của thực tiễn. Những yếu tố cơ bản để hình thành thói quen tư duy dự báo tình huống gồm: phải đánh giá đúng sự vận động, phát triển tất yếu hợp qui luật của thực tế khách quan và phải có nhận định về mặt trái, mặt tiêu cực, mặt khó khăn của sự phát triển từ đó dự báo đúng những tình huống có thể xảy ra.

Mọi sự việc trong thực tiễn thường có 2 mặt là mặt tích cực và mặt tiêu cực, và để thực hiện các công việc trong thực tiễn cũng có 2 mặt là mặt thuận lợi và khó khăn. Chủ thể quản lý phải có sự nhìn nhận toàn diện về sự vận động, phát triển của hiện thực khách quan trong mối liên hệ tổng hòa của các mặt đối lập đó để đánh giá đúng mặt tiêu cực, mặt khó khăn của thực tiễn.

2. Thành lập tổ công tác thường trực về ứng phó với tình huống khẩn cấp

Cần phải thành lập một tổ công tác thường trực có trách nhiệm lên kế hoạch ứng phó, phát ngôn chính thức, tư vấn cho lãnh đạo ngay khi tình huống xảy ra. Thành viên của tổ trước hết phải là những nhân vật có bản lĩnh, có uy tín, có quan hệ sẵn hoặc chịu trách nhiệm gây dựng quan hệ với giới truyền thông. Họ sẽ là những người đầu tiên tiếp xúc với báo giới ngay khi sự cố xảy ra. Nhóm này cần có Trưởng nhóm và phát ngôn viên.

Báo giới sẽ hỏi bất kỳ các câu hỏi liên quan đến sự cố và hoạt động của địa phương bởi vậy người phát ngôn cần biết phải trả lời những thông tin nào, làm việc với các cơ quan truyền thông như thế nào để đưa tin một cách khách quan và giảm bớt tổn thất cho chính quyền. Bất kỳ một biểu hiện che giấu hoặc lúng túng, thiếu kiểm soát của nhân vật này sẽ khiến giới truyền thông đánh giá thấp. Danh tính cũng như địa chỉ liên lạc (thậm chí một đường dây nóng) của Trưởng nhóm cần phải được thông báo công khai, rộng rãi.

Thiết lập sự lãnh đạo, chỉ huy thống nhất, phát huy hiệu lực của hệ thống chính trị để giữ vững quyền lực chính trị, đặc biệt chú ý đến việc lựa chọn đúng người chỉ huy và ban tham mưu cùng hệ thống chỉ đạo từ trên xuống. Người chỉ huy có đủ bản lĩnh, có phương pháp đúng sẽ thống nhất được các quan điểm, nguyên tắc, phương châm chỉ đạo và tổ chức lực lượng thực hiện, tạo nên sự thống nhất ý chí và hành động. Nếu không có người chỉ huy đáp ứng yêu cầu giải quyết công việc, khắc phục sự rối ren, phức tạp diễn ra ngay bên trong nội bộ thì khó có thể giải quyết được sự phức tạp, rối loạn bên ngoài xã hội.

Trong trường hợp cần thiết có thể phải thay người chỉ huy. Tuy nhiên việc thay thế người chỉ huy cũng có thể là một sai lầm vì lực lượng đối lập đấu tranh chống đối chính quyền thường chĩa mũi nhọn vào những người đứng đầu cứng rắn nhất. Nếu thay thế người đứng đầu bằng một người khác yếu hơn thì rất dễ bị đối phương đánh đổ. Cứ như vậy, người thay thế tiếp theo lại yếu hơn nữa... và cuối cùng dẫn đến sự mất quyền lực.

3. Xây dựng các cảm nang về xử lý tình huống khẩn cấp

Chính quyền cấp huyện cần phải xây dựng các cảm nang về xử lý tình huống khẩn cấp để tự trang bị các kiến thức về xử lý tình huống khẩn cấp, hiểu biết về đối tượng và hoàn cảnh phát sinh tình huống. Chính quyền cấp huyện cần chủ động, bình tĩnh nắm tình hình, mềm dẻo, tự chủ, kiên trì trong xử lý tình huống, linh hoạt, sáng tạo trong xử lý tình huống. Người lãnh đạo, quản lý cấp huyện phải kiểm soát toàn diện tình hình thực tế để kịp thời phát hiện tình huống. Người quản lý phải nắm vững quy trình giải quyết tình huống, có ý thức hình thành thói quen giải quyết tình huống theo đúng trình tự để từng bước hình thành kỹ năng giải quyết tình huống.

4. Tổ chức tập huấn nghiệp vụ ứng phó với tình huống khẩn cấp

Cần tổ chức tập huấn nghiệp vụ thông qua diễn tập để ứng phó với những tình huống khẩn cấp có thể xảy ra ở địa phương. Việc diễn tập sẽ giúp cho sự sẵn sàng ứng phó khi tình huống xảy ra. Tùy từng điều kiện về thời gian và kinh phí để lựa chọn triển khai diễn tập ở các tình huống và hoàn cảnh khác nhau.

5. Thông tin truyền thông khi tình huống xảy ra

Thông tin truyền thông khi tình huống xảy ra cần được quan tâm đặc biệt. Nhóm hành động khẩn cấp cần gửi thông cáo báo chí muộn nhất là một vài giờ sau khi sự cố xảy ra. Thông cáo báo chí sớm nhất cần bao quát được các thông tin cơ bản như:

- Sự cố đã diễn ra như thế nào? Vào lúc nào? Ở đâu?

- Nhóm hành động khẩn cấp lên kế hoạch hành động trước mắt như thế nào?

- Ai sẽ chịu trách nhiệm và những người có liên quan?

- Thông tin sẽ tiếp tục được chuyển đến dư luận và giới truyền thông bằng hình thức nào, thời gian nào?

Khi sự cố xảy ra, phương châm tốt nhất là cần phát ngôn, hành động dứt khoát và rõ ràng, nói đúng sự thật và càng nhanh chóng càng tốt. Chiến dịch truyền thông cho tình trạng khẩn cấp cần tuân thủ những nguyên tắc quan trọng sau:

- Công khai nhận trách nhiệm.

- Không được nói dối, lẩn tránh hoặc phủ nhận sự liên quan của tổ chức.

- Nhóm hành động khẩn cấp cần lựa chọn kênh truyền thông hữu hiệu nhất để đến được đông đảo dư luận nhất.

- Đối xử chu đáo, lịch thiệp và bình đẳng với tất cả các nhà báo.

Người phát ngôn cần được rèn luyện cách nắm bắt, tổng hợp thông tin ngay sau khi sự cố xảy ra, cũng như kỹ năng trả lời với báo chí. Việc sử dụng các phương tiện rất quan trọng, đặc biệt là các phương tiện thông tin đại chúng. Đây là một thứ vũ khí sắc bén không chỉ trong hoạt động chính trị nói chung mà nó còn phải phát huy được tính lợi hại trong quá trình xử lý các điểm nóng chính trị - xã hội. Thông qua đài phát thanh, truyền hình, báo chí và các phương tiện truyền thông khác, hệ thống thông tin đại chúng có thể giúp cho quần chúng phân định đúng sai, định hướng dư luận xã hội để tập hợp lực lượng, cô lập đối phương... Cách sử dụng các phương tiện thông tin đại chúng là nghệ thuật chính trị. Tùy điều kiện cụ thể mà có thể có cách thức sử dụng công cụ này khác nhau. Điều cần lưu ý ở đây là phải nắm chắc và chi phối phương tiện thông tin đại chúng. Nếu như công cụ này để rơi vào tay đối phương thì sự thất bại là khó tránh khỏi.

6. Xác định rõ nhiệm vụ và quyền hạn của các tổ chức, cá nhân có liên quan

Việc phân công trách nhiệm giữa các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó phải rõ ràng cũng như việc chỉ đạo trong ứng phó sự cố phải tuân theo nguyên tắc tập trung thống nhất theo quy định trong kế hoạch ứng phó sự cố được cấp có thẩm quyền phê duyệt:

- Xác định đầu mối chịu trách nhiệm thực hiện trong việc lập và trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố.

- Xây dựng quy chế phối hợp giữa các tổ chức, cá nhân tham gia chuẩn bị ứng phó và ứng phó sự cố, xây dựng cơ chế chuyển giao quyền chỉ huy ứng phó giữa các tổ chức, cá nhân tham gia ứng phó sự cố.

- Xây dựng quy chế phối hợp giữa các cơ quan quản lý các cấp, các lực lượng ứng phó và cơ sở trong việc tiến hành các biện pháp can thiệp.

- Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu tổ công tác thường trực giải quyết tình huống khẩn cấp trong phân công trách nhiệm, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban chỉ huy.

- Thông báo về sự cố, khởi động và chấm dứt ứng phó sự cố.

- Chỉ huy, điều động các lực lượng tham gia hoạt động ứng phó sự cố, chỉ đạo thực hiện các biện pháp can thiệp với sự tư vấn của các tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ theo kế hoạch ứng phó sự cố được phê duyệt.

- Tổng hợp, đánh giá tình hình sự cố để báo cáo các cơ quan có thẩm quyền.

- Khi có thay đổi ảnh hưởng tới việc thực hiện kế hoạch ứng phó sự cố phải cập nhật, bổ sung kế hoạch ứng phó sự cố và thông báo tới cơ quan có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch ứng phó sự cố.

- Thực hiện đôi sách hợp lý, nắm vững phương châm: kiên định về nguyên tắc, mềm dẻo về phương pháp, linh hoạt trong hình thức, thỏa đáng về biện pháp trên cơ sở dựa vào dân, nắm lấy dân và thực hiện bằng lực lượng của dân.

7. Xác định rõ quy trình, cơ chế để phản ứng nhanh với tình huống

Hoạt động ứng phó sự cố phải đạt được yêu cầu kiểm soát được diễn biến sự cố, ngăn chặn, giảm thiểu hậu quả tại hiện trường. Kiểm soát trong quản lý thực chất là phải bao quát được địa bàn quản lý, phạm vi quản lý, nắm chắc được thông tin từ thực tế khách quan để có tác động quản lý phù hợp. Nếu không dự báo được tình huống và không kiểm soát được tình hình thực tế khách quan thì sẽ không phát hiện được tình huống, và mặc dù đã có dự báo nhưng nếu không kiểm soát được tình hình cũng sẽ không phát hiện được tình huống một cách kịp thời.

Để kiểm soát được tình hình thực tế khách quan, trước hết và cơ bản phải bằng tư duy quản lý khoa học của chủ thể quản lý. Người quản lý phải tự hình dung được tất cả các mối quan hệ xã hội trong phạm vi tác động quản lý của mình để chủ động nhận biết thông tin thực tế từ tất cả các mối quan hệ đó. Đồng thời với khả năng tư duy (phán đoán, suy đoán sự diễn biến của thực tế khách quan) người quản lý phải biết sử dụng nhiều biện pháp nắm bắt thông tin để kiểm soát tình hình thực tế khách quan thuộc phạm vi thẩm quyền quản lý.

Trước hết người quản lý cần phải sát thực tế, sát cơ sở, sát dân, tôn trọng lắng nghe ý kiến của cấp dưới, của nhân dân để nắm bắt tình hình, nhưng đó chỉ mới là một phần trong cách thức hình thành kỹ năng kiểm soát. Cùng với việc hướng về cơ sở, sâu sát thực tế để chủ động nắm bắt tình hình, cán bộ chính quyền cơ sở phải chỉ đạo thực hiện tốt công tác thu thập, tổng hợp thông tin hàng ngày, thực hiện tốt công tác giao ban tuần, công tác phản ánh báo cáo từ thôn, bản, tổ dân phố và các tổ chức, cá nhân kết hợp với việc sử dụng khả năng phán đoán, suy đoán của người quản lý để phát hiện kịp thời các tình huống.

Đi liền với yêu cầu giải quyết tình huống theo đúng quy định của pháp luật, việc giải quyết các tình huống phải đảm bảo sự phát triển bình thường của xã hội. Ví dụ: giải quyết tranh chấp về thừa kế, bên cạnh thực hiện yêu cầu đúng pháp luật cần phải bảo đảm sự đoàn kết, thân tình giữa các thành viên trong gia đình để tiếp tục xây dựng gia đình, dòng họ phát triển tiến bộ. Giải quyết tình huống về tranh chấp quyền sử dụng đất phải đúng quy định của pháp luật về đất

đại, đồng thời cần phải đảm bảo sự hoà thuận lâu dài của các bên có tranh chấp, tránh được những mâu thuẫn, xích mích có thể xảy ra sau khi giải quyết tranh chấp, bảo đảm sự phát triển bình thường, ổn định, an toàn của các quan hệ xã hội.

Những thiệt hại về người và của phải được giải quyết một cách thấu lý đạt tình, phù hợp với pháp luật hiện hành, truyền thống tốt đẹp của dân tộc, đạo lý sinh hoạt cộng đồng.

8. Tạo và dự trữ nguồn lực

Xây dựng nguồn nhân lực, trang thiết bị phương tiện, cơ sở hạ tầng cần thiết cho việc chuẩn bị ứng phó và ứng phó với tình huống khẩn cấp phù hợp với điều kiện cụ thể, tổ chức đào tạo và diễn tập định kỳ. Điều phối cung cấp nguồn nhân lực, trang thiết bị, phương tiện, cơ sở hạ tầng cần thiết căn cứ trên các yêu cầu đối với công tác chuẩn bị và ứng phó sự cố và phù hợp với tình huống.

IV. MỘT SỐ TÌNH HUỐNG KHẨN CẤP THƯỜNG GẶP Ở CẤP HUYỆN VÀ KỸ NĂNG XỬ LÝ

1. Tình huống đám đông tụ tập gây mất trật tự xã hội

Mô tả tình huống: Ngày... tháng... năm, tại địa điểm ... khoảng hơn 200 người tụ tập lại với một băng rôn ghi dòng chữ: “Dừng ngay dự án”; “Không thể cướp đất của dân cho xây dựng khu chung cư”.

- Phân tích nhận diện tình huống

Đây là một tình huống ít xảy ra trên đại bàn của huyện. Trước đó, có thể cũng có một số tụ tập dăm bảy người, hai bên gây mất trật tự. Tuy nhiên, lần này có thể nghiêm trọng hơn, đông người hơn và không phải họ chia thành các phe nhóm để gây mất trật tự, mà chủ yếu là để đưa ra yêu cầu, đòi hỏi.

- Nguyên nhân của tình huống

Trước khi đưa ra phương án giải quyết, cần nhanh chóng cùng các cơ quan tham mưu đánh giá nhanh nguyên nhân xảy ra tình huống tụ tập này. Nguyên nhân có thể là:

- + Nguyên nhân thuộc về cơ quan nhà nước;
- + Nguyên nhân thuộc về cộng đồng dân cư;
- + Nguyên nhân có thể tranh chấp;
- + Khác.

Nhận diện nguyên nhân đúng mới có thể đưa ra phương án. Ví dụ, nếu là tranh chấp giữa chủ dự án với những người bị mất đất thì có thể đưa ra phương án khác.

- Phương án giải quyết (theo hướng dẫn chung và theo tình hình cụ thể).

Tùy theo hướng dẫn chung và tình hình cụ thể, các phương án giải quyết tình huống này có thể là:

- + Sử dụng toàn bộ lực lượng bảo vệ để chia đám đông ra làm hai nhóm (Lưu ý phải phân công bảo vệ canh gác tại các nơi trọng yếu).

- + Dùng lý lẽ để khuyên ngăn các đám đông nhằm lập lại trật tự.

- + Tìm người đứng đầu trong mỗi nhóm.

- + Yêu cầu giải tán đám đông.

- + Báo cho đơn vị chủ quản biết.

- + Mời những người đứng đầu làm việc với cơ quan chủ quản.

- + Báo cho bảo vệ địa phương biết bằng điện thoại và làm báo cáo chi tiết gửi cho các bên có liên quan.

- + Nếu xảy ra xô xát lớn phải báo ngay cho cơ quan công an và phải cung cấp cho họ một số thông tin về: địa điểm, thời gian, nguyên nhân, tình trạng của tình huống; thiệt hại, số điện thoại,...

Khi xử lý tình huống cần lưu ý:

- + Phải hết sức bình tĩnh, mềm dẻo trong xử lý nhưng phải thể hiện được sức mạnh.

- + Tập trung tất cả lực lượng bảo vệ để giải quyết nhưng phải phân công bảo vệ tại các vị trí trọng yếu.

- + Đề phòng kẻ gian đột nhập vào mục tiêu.
- + Đề phòng những đối tượng lợi dụng, gây kích động để phá hoại.
- + Nếu như có người bị thương phải đưa đi cấp cứu ngay.
- + Nếu xảy ra sự việc nghiêm trọng phải tổ chức công tác bảo vệ hiện trường hỗ trợ công tác điều tra.

2. Tình huống lũ quét

Mô tả tình huống: Sau một trận mưa kéo dài 2 ngày với lượng mưa đo được là 120mm; tại bản X của huyện xảy ra một trận lũ quét trong vòng 10 phút trải dài trên một diện tích hàng chục hecta. Một số nhà cửa, trâu bò bị cuốn trôi. Rất may không có người chết.

- Phân tích nhận diện tình huống

+ Lũ quét ở địa phương mới xảy ra lần đầu hay đã từng xảy ra. Nếu đây là lần đầu tiên sẽ phải được nhìn nhận khác; nếu đã từng xảy ra, cần nhìn nhận khác.

+ Tình huống đã được thông báo trước hay chưa được thông báo (ví dụ đài truyền thanh, truyền hình đã tiếp sóng thông báo khả năng có lũ quét tại địa phương).

+ Nhìn nhận, đánh giá sơ bộ mức độ thiệt hại, quy mô thiệt hại; loại thiệt hại (người, tài sản, v.v.).

- Nguyên nhân của tình huống

+ Do mưa bão;

+ Do xả lũ của thượng nguồn;

+ Khác.

Thiệt hại do lũ quét, trượt lở đất chủ yếu do các nguyên nhân khách quan như mưa cường độ lớn, tập trung trong một thời gian ngắn tại những khu vực có độ dốc lớn, tốc độ dòng chảy mạnh có sức tàn phá lớn, nhưng trong rất nhiều trường hợp những thiệt hại xảy ra là do tác động của hoạt động phát triển kinh tế

của con người, do sự chủ quan, bất cẩn, thiếu hiểu biết về thiên tai như: bạt núi mở đường chưa đáp ứng độ ổn định tạo nguy cơ sạt trượt; khai thác khoáng sản, gỗ, xây dựng công trình cơ sở hạ tầng đã đào bới đất đá, làm ngâm, cầu qua sông, suối gây cản trở, ách tắc đường thoát lũ; san lấp sông, suối để xây dựng công trình, nhà ở, cơ sở sản xuất gây tắc nghẽn dòng chảy, các khu vực dòng suối bị co hẹp; xây nhà ở khu vực khe suối, sườn dốc, chân đồi, núi, chân taluy đường giao thông, vùng trũng thấp; do ý thức của người dân về phòng chống thiên tai: thiệt hại do qua sông, qua ngâm, vớt củi và bất cẩn trong khi có lũ.

- Phương án giải quyết (theo hướng dẫn chung và theo tình hình cụ thể).

Chủ yếu thực hiện các biện pháp cần thiết để:

+ Cứu người,

+ Cứu tài sản,

+ Chuẩn bị để khắc phục hậu quả.

3. Tình huống cháy và cháy rừng

Mô tả tình huống: Mặc dù mới bước vào mùa nắng nóng, nhưng trên địa bàn tỉnh Nghệ An đã liên tiếp xảy ra cháy rừng. Vào lúc 12 giờ 30 phút ngày 25/5, tại xã Thanh Khai, huyện Thanh Chương đã xảy ra cháy rừng dữ dội.

Vì nắng nóng trên 40⁰C cùng với gió Lào thổi mạnh, tàn lửa bay sang rừng thông của các xã Nam Thượng, Nam Thái, huyện Nam Đàn nên đã gây cháy dữ dội và lan rộng. Điểm cháy chỉ cách khu lăng mộ vua Mai Hắc Đế chưa đến 1 km. Các lực lượng chức năng cùng hàng trăm người dân đã thay nhau tiếp cận hiện trường. Đến khoảng 4 giờ ngày 26/5, một đám cháy nữa lại xuất hiện tại rú Đụn, khu vực giáp ranh giữa 2 xã Nam Thái và Vân Diên, huyện Nam Đàn. Chính quyền tỉnh đã phải huy động thêm lực lượng đến dập lửa. Đến 9 giờ 45 phút ngày 26/5, đám cháy mới cơ bản được dập tắt.

- Phân tích nhận diện tình huống

+ Cháy và cháy rừng tại địa xảy ra như thế nào; đã từng xảy ra hay đây là lần đầu tiên.

- + Đánh giá mức độ của đám cháy và cháy rừng.
- + Mức độ lan tỏa.
- Nguyên nhân của tình huống

Nguyên nhân của cháy và cháy rừng không dễ dàng nhận diện ngay. Do đó, khi có cháy rừng chỉ cần nhận định nhanh chóng đám cháy xuất phát từ đâu và sơ bộ có thể đưa ra giả thuyết về nguyên nhân. Tập trung chủ yếu tìm phương án nhanh chóng, kịp thời.

- Phương án giải quyết (theo hướng dẫn chung và theo tình hình cụ thể)
- + Áp dụng ngay mô hình 4 tại chỗ;
- + Huy động mọi lực lượng có thể của nhiều tổ chức để tham gia dập cháy;
- + Khoanh vùng đệm để hạn chế phạm vi cháy;
- + Sơ tán người già, trẻ em ra khỏi vùng ảnh hưởng.

CÂU HỎI

1. Câu hỏi ôn tập

- a) Thế nào là tình huống khẩn cấp? Ở cấp huyện thường có những loại tình huống khẩn cấp nào?
- b) Phân tích những nguyên nhân gây ra tình huống khẩn cấp ở cấp huyện và trình bày những điều kiện để giải quyết tình huống khẩn cấp.
- c) Trình bày các bước của quy trình xử lý tình huống khẩn cấp ở cấp huyện.

2. Câu hỏi thảo luận

- a) Hãy mô tả một tình huống khẩn cấp diễn ra trong thực tiễn đã được xử lý hiệu quả và phân tích các thông tin liên quan đến xử lý tình huống.
- b) Hãy mô tả một tình huống khẩn cấp diễn ra trong thực tiễn để lại hậu quả do chưa được xử lý tốt và đề xuất phương án xử lý tình huống.
- c) Hãy mô tả một tình huống khẩn cấp diễn ra trong thực tiễn còn gây nhiều tranh cãi về cách thức xử lý và đề xuất phương án xử lý tình huống.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. Tập bài giảng xử lý tình huống chính trị, Hà Nội, 2001.
2. Howard Senter. Giải quyết vấn đề - công cụ và thủ pháp thiết yếu cho nhà quản lý, NXB Trẻ, TP. Hồ Chí Minh, 2005.
3. Kreidler W.J. Giải pháp sáng tạo cho sự xung đột. Palo Alto, Calif, 1984.
4. Chương trình quản lý và giảm nhẹ lũ của Ủy hội sông Mê Kông: Nâng cao năng lực phòng chống lụt bão cấp xã.
5. Phòng quản lý các trường hợp khẩn cấp của thành phố Houston: Chuẩn bị ứng phó khẩn cấp.
6. Vietnam.edu: Truyền thông trong tình huống khẩn cấp.
7. Trung tâm Giáo dục và Phát triển. Lập kế hoạch phòng ngừa, ứng phó với rủi ro thiên tai, 2012.
8. Dự án Quản lý rủi ro thiên tai (NDRMP). Quản lý thiên tai và thảm họa (tài liệu dịch).
9. Nghị định số 72/2007/NĐ-CP ngày 07/05/2007 về quản lý an toàn đập.
10. Luật phòng cháy chữa cháy 2013 và Nghị định hướng dẫn.
11. Luật bảo vệ môi trường 2014.